

Bản án số: 43/2020/HSST

Ngày: 29.4.2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Trang

Thẩm phán: Ông Trần Quốc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Hải Thanh

Ông Phan Hòa

Nguyễn Chí Công

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Anh. Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:
Ông Trần Hiếu Đức - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST-HS ngày 15/4/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lữ Đức T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 24/4/1974 tại huyện T, tỉnh nghệ An; Nơi cư trú: Bản N, xã Y, huyện T, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông: Lữ Ngọc Đ (đã chết) và bà Lô Thị X (đã chết); Vợ: Vi Thị L; Con: Có 03 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 20/04/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 35 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 24/4/2013; Ngày 29/7/2014, Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm 04 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 28/5/2016; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2019 đến nay. Có mặt

- Luật sư bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn Hùng, Trợ giúp viên

pháp lý, Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 3, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Vi Thị L, sinh năm: 1969, trú tại: Bản N, xã Y, huyện T, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 17/12/2019, Lữ Đức T điều khiển xe máy Yamaha Sirius BKS 37D1-057.56 từ nhà ở tại xã Y, huyện T, tỉnh Nghệ An đi lên khu vực chợ H, thuộc xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An để tìm mua bò. Đến 15 giờ cùng ngày, có một người đàn ông ở thành phố Vinh gọi điện thoại cho T tự giới thiệu là bạn của H (một người quen của T) hỏi: *“Có tìm mua được hồng phiến không? Bao nhiêu gói cũng được, giá 3.500.000 đồng/gói”*. T đồng ý, tìm mua ma túy (hồng phiến) để bán lại kiếm lời. Ngày sau đó, Lữ Đức T đi vào khu vực rừng gần chợ H, xã H, huyện K thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không rõ lai lịch, địa chỉ); T hỏi: *“Có hồng phiến bán không?”*, người đàn ông trả lời: *“Có, giá 3.000.000 đồng/gói”*. T đồng ý, đặt mua 20 gói ma túy (hồng phiến) với giá 60 triệu đồng, hẹn bán xong ma túy sẽ quay lại trả tiền. Người đàn ông bán ma túy đồng ý, đưa cho T 01 (một) túi ni lông màu đen bên trong chứa 20 gói ma túy (hồng phiến), T nhận số ma túy trên treo vào trước giá để đồ xe máy rồi gọi điện thông báo cho người đặt mua đã lấy được 20 gói ma túy và hẹn địa điểm để giao ma túy, người đó nói đang trên đường đến thị trấn M, huyện K khi nào đến nơi sẽ gọi cho T. Khoảng 23 giờ cùng ngày, người đàn ông mua ma túy gọi điện cho T nói đã gần đến thị trấn M đang ngồi chờ trong xe ô tô màu trắng gần cây xăng. Đến gần 00 giờ, ngày 18/12/2019, T đi đến khu vực cây xăng B thuộc khối 1, thị trấn M, huyện K, tỉnh Nghệ An để bán ma túy (hồng phiến), T dừng xe đi đến gần xe ô tô màu trắng đang đỗ bên đường (không rõ biển kiểm soát) để giao ma túy thì bị tổ công tác Phòng CSĐT tội phạm ma túy Công an tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ bên trong có 01(một) túi ni lông màu vàng, mở ra bên trong có 04(bốn) túi ni lông màu hồng và 16 (mười sáu) túi ni lông màu xanh, bên trong các túi ni lông màu hồng và màu xanh có nhiều viên nén màu hồng có khối lượng 389,25 gam (nghi ma túy); 01 điện thoại di động Samsung đã qua sử dụng và 01 xe máy Yamaha Sirius màu xanh BKS 37D1-057.56.

Kết luận giám định số 16/KL-PC09 ngày 23/12/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: *“Hai mươi mẫu các viên nén màu hồng (ký hiệu từ M1 đến M20) thu giữ của Lữ Đức T gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng (20 gói) thu giữ của Lữ Đức T có tổng khối lượng là 389,25 gam (Ba trăm tám mươi chín phẩy hai mươi lăm gam)”*.

Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra thu giữ gồm:

- + 389,25 gam ma túy (Methamphetamine) đã lấy 43,03 gam gửi giám định, còn lại 346,22 gam;
- + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng.
- + 01 (một) xe máy Sirius màu trắng đen, BKS:37D1- 057.56. Đăng ký mang tên Lữ Đức T

Vật chứng hiện bảo quản tại kho tang vật của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo đúng quy định.

Bản cáo trạng số 55/CT/VKS - P1 ngày 16 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố bị cáo Lữ Đức T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 4 điều 251, điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015

Xử phạt bị cáo Lữ Đức T 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. 01 Điện thoại thu giữ của bị cáo có liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu, xung ngân sách Nhà nước; 01 xe máy là tài sản chung của gia đình, không liên quan đến tội phạm nên đề nghị trả lại cho gia đình bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo Lữ Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Phản tranh luận:

Người bào chữa cho bị cáo Lữ Đức T phát biểu: Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên không tranh luận về phạm tội danh. Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bố bị cáo có tham gia dân công hỏa tuyến nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức án thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và trả lại cho chị Vi Thị L chiếc xe máy bị thu giữ.

Bị cáo đồng ý với quan điểm của Luật sư, không tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên và đề nghị trả lại chiếc xe máy cho gia đình để đưa đón con đi học.

Chị Vi Thị L không tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe máy để gia đình làm phương tiện đi lại kiếm sống.

Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lữ Đức T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ căn cứ kết luận: Ngày 17/11/2019, Lữ Đức T đã mua nợ của một người đàn ông dân tộc Mông (không rõ lai lịch địa chỉ) 389,25 gam Methamphetamine với giá 60.000.000 đồng mục đích để bán kiếm lời. Đến 00 giờ 15 phút, ngày 18/12/2019, T mang toàn bộ số ma túy trên đến khu vực thị trấn M, huyện K, tỉnh Nghệ An để bán một người đàn ông ở thành phố Vinh với giá 70.000.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang. Như vậy, bị cáo Lữ Đức T mua ma túy với mục đích bán kiếm lời, nếu bán được sẽ thu lợi 10.000.000 đồng, nên bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Lữ Đức T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố là Ông Lữ Ngọc Đ tham gia dân công hỏa tuyến chống Mỹ. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét hành vi, tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước Việt Nam đối với chất ma túy, vì ma túy là nguồn gốc sâu xa làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi nên vẫn thực hiện. Bị cáo đã 02 lần bị kết án liên quan đến ma túy đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đề phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lữ Đức T có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về các quyết định và hành vi tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, Luật sư và bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[6] Trong vụ án này, đối với người đàn ông dân tộc Mông bán ma túy và người đàn ông mua ma túy của T, do T không biết rõ không biết rõ lai lịch địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh làm rõ nên không có căn cứ để khởi tố. Hội đồng xét xử đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An tiếp tục điều tra, làm rõ.

[7] Về vật chứng vụ án: Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành và chiếc hộp giấy cattong không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Điện thoại có liên quan đến tội phạm cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Chiếc xe máy là tài sản của vợ chồng, việc bị cáo sử dụng đi mua bán ma túy chị Vi Thị L không biết nên cần trả lại chiếc xe máy cho chị Vi Thị L.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Lữ Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lữ Đức T 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/12/2019.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Lữ Đức T.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 346,22 gam Methamphetamine và 01 hộp cattong.
- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại Samsung màu đen.
- Trả lại cho chị Vi Thị L chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen mang BKS 37D1 - 05756, đăng ký mang tên Lữ Đức T

Đặc điểm các vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 3 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lữ Đức T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Lữ Đức T, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp Cao;
- VKSND Cấp Cao;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Cục THA tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Y, T;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hồng Trang